

Số: 1345/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - Công ty Cổ phần thuê đất để thực hiện dự án Khai thác - Chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại Mỏ đá Sông Trầu thuộc xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Văn bản số 502/TTg-NN ngày 10/04/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Trảng Bom đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4387/QĐ-UBND ngày 31/12/2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4.7.4./TTr-STNMT ngày 17 tháng 4 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận cho Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - Công ty Cổ phần tiếp tục thuê tổng diện tích 139.246,5m² đất tại xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom để thực hiện dự án Khai thác - Chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại Mỏ đá Sông Trầu, cụ thể như sau:

- Mục đích sử dụng đất: đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm.
- Thời hạn sử dụng đất: đến ngày 08/12/2047 (theo thời hạn hoạt động của dự án tại Quyết định chủ trương đầu tư số 3985/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai).
- Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.
- Thời điểm tính tiền thuê đất: từ ngày UBND tỉnh ký Quyết định cho thuê đất.
- Vị trí, ranh giới, diện tích khu đất được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ khu đất bản đồ địa chính số 1012/2018, tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện ngày 05/03/2018 (kèm theo).

- Đối với diện tích 827,6m² thuộc quy hoạch đất giao thông và 3.048,9m² thuộc quy hoạch đất trồng cây lâu năm, Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - Công ty Cổ phần được thuê đất nhưng phải giữ nguyên hiện trạng, khi Nhà nước triển khai thực hiện quy hoạch sẽ thu hồi đất theo quy định.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này,

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa cho Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - Công ty Cổ phần

- Ký Hợp đồng thuê đất và thông báo cho Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - Công ty Cổ phần nộp tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

- Ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo ủy quyền của UBND tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 30/06/2014 sau khi Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - Công ty Cổ phần hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

- Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính.

2. Giao Sở Tài chính có trách nhiệm: xác định các khoản mà Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - Công ty Cổ phần được khấu trừ vào tiền thuê đất phải nộp.

3. Giao Cục Thuế có trách nhiệm:

- Xác định số tiền thuê đất và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - Công ty Cổ phần.

- Xác định và truy thu số tiền thuê đất Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - Công ty Cổ phần phải nộp từ ngày 01/12/2015 đến ngày UBND tỉnh ban hành Quyết định này.

4. Giao Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm: đăng Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh..

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom, Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Trảng Bom, Chủ tịch UBND xã Sông Trầu, Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - Công ty Cổ phần; Các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, KTN, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Chánh